

## KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô đối với Trung tâm Sát hạch lái xe loại 2 thuộc Phân hiệu đào tạo Việt Bắc – Trường Cao đẳng Than – Khoáng sản Việt Nam

Thực hiện Quyết định số 211/QĐ-TTS ngày 22/8/2024 của Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải (GTVT) Thái Nguyên về thanh tra việc chấp hành các quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ sát hạch lái xe, từ 08 giờ 30 phút ngày 28/8/2024 đến ngày 12/9/2024, Đoàn Thanh tra tiến hành kiểm tra, xác minh nội dung việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện kinh doanh dịch vụ sát hạch lái xe tại Trung tâm Sát hạch lái xe loại 2 thuộc Phân hiệu đào tạo Việt Bắc – Trường Cao đẳng Than – Khoáng sản Việt Nam, địa chỉ: Xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 09/BC-ĐTT ngày 13/9/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở GTVT Thái Nguyên kết luận như sau:

### I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trung tâm sát hạch lái xe loại 2 - Phân hiệu đào tạo Việt Bắc thuộc Trường Cao đẳng Than – Khoáng sản Việt Nam (sau đây viết tắt là Trung tâm) có địa chỉ tại xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; cơ quan chủ quản: Trường Cao đẳng Than – Khoáng sản Việt Nam.

Trung tâm hoạt động kinh doanh dịch vụ sát hạch lái xe theo phương án tổ chức hoạt động nâng cao chất lượng tuyển sinh, đào tạo và sát hạch lái xe thuộc Phân hiệu đào tạo Việt Bắc phê duyệt theo Quyết định số 12526/QĐ-CĐTKV ngày 29/11/2021 của Trường Cao đẳng Than – Khoáng sản Việt Nam.

Trong kỳ, từ 01/01/2023 đến thời điểm thanh tra, Trung tâm thực hiện 20 kỳ sát hạch với số lượng dự sát hạch là 6869 người.

### II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

#### 1. Cơ sở pháp lý để hoạt động

Trung tâm có đủ điều kiện pháp lý về hoạt động dịch vụ sát hạch lái xe các hạng B1 số tự động, B1, B2, C theo Giấy Chứng nhận Trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động số 88/TCĐBVN-QLPT&NL cấp ngày 16/11/2021 do Tổng cục Đường bộ Việt Nam cấp cho Trung tâm để sát hạch lái xe hạng B1 số tự động, B1, B2, C (Trung tâm sát hạch loại 2) và cấp đổi Giấy Chứng nhận Trung tâm sát hạch lái xe loại 2 đủ điều kiện hoạt động số 44/CĐBVN-QLVT,PT&NL ngày 09/5/2024 của Cục Đường bộ Việt Nam cấp.

#### 2. Việc chấp hành về điều kiện kinh doanh dịch vụ sát hạch lái xe

##### 2.1. Điều kiện cơ sở vật chất:

- Diện tích sân sát hạch: Hơn 40.000 m<sup>2</sup>

- Số lượng xe cơ giới dùng để sát hạch: 16 xe
- Thiết bị sát hạch lý thuyết: 02 máy chủ (server); 20 máy trạm.
- Thiết bị sát hạch thực hành lái xe trong hình: 02 máy tính cài đặt phần mềm điều hành và quản lý sát hạch.
- Thiết bị sát hạch thực hành lái xe trên đường: 02 máy tính cài đặt phần mềm điều hành và quản lý sát hạch, 01 máy tính làm chức năng máy chủ và điều hành có đường thuê bao riêng và địa chỉ IP tĩnh.
- Thiết bị mô phỏng để sát hạch lái xe ô tô: Dùng chung với hệ thống máy chủ và máy trạm của Phòng sát hạch lý thuyết, được cài đặt phần mềm mô phỏng các tình huống giao thông do Bộ Giao thông vận tải quy định.

## 2.2. Điều kiện kỹ thuật:

Trung tâm sát hạch cơ bản đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo quy định của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ về làn đường, đèn tín hiệu giao thông, hệ thống báo hiệu đường bộ, vạch giới hạn, vỉa hè hình sát hạch, cọc chuẩn và hình các bài sát hạch trong sân sát hạch; xe cơ giới dùng để sát hạch; thiết bị sát hạch lý thuyết; thiết bị sát hạch thực hành lái xe trong hình; thiết bị sát hạch thực hành lái xe trên đường; nhà điều hành và công trình phụ trợ khác.

- *Sân sát hạch*: Sân sát hạch lái xe ô tô có đủ các hình bài sát hạch, được bố vỉa theo quy định; bố trí làn đường, đèn tín hiệu giao thông, hệ thống báo hiệu đường bộ, vạch giới hạn; mặt làn đường và hình sát hạch thảm bê tông nhựa.

- *Xe sát hạch*: Trung tâm có 16 xe trong danh sách xe sát hạch được phép sử dụng theo Giấy Chứng nhận Trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động số 44/CĐBVN-QLVT,PT&NL ngày 09/5/2024 của Cục Đường bộ Việt Nam. Trong đó: 2 xe hạng B (04 xe hạng B1 số tự động, 08 xe hạng B1, B2), 04 xe hạng C. Kiểm tra hồ sơ, các xe sát hạch có đầy đủ Giấy chứng nhận đăng ký, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ còn hiệu lực, bảo hiểm trách nhiệm dân sự còn hiệu lực.

Trung tâm bố trí 16 xe ô tô sát hạch để kiểm tra/tổng số 16 xe. Trong đó: 04 xe ô tô sát hạch hạng B1 số tự động (14A-574.88, 20A-392.11, 14A-570.05, 14A-573.48). Trong đó: 02 xe ô tô sát hạch hạng B1 số tự động trong hình (14A-574.88, 20A-392.11), 01 xe vừa trong hình và trên đường giao thông (14A-570.05), 01 xe trên đường giao thông (14A-573.48); 08 xe ô tô sát hạch hạng B1, B2 (14A-574.85, 14A-571.85, 14A-572.51, 14A-573.63, 14A-574.91, 14A-573.12, 14A-573.84, 14A-572.71). Trong đó: 05 xe trong hình (14A-574.85, 14A-571.85, 14A-572.51, 14A-573.63, 14A-574.91); 01 xe (14A-572.71) vừa trong hình, vừa trên đường; 02 xe ô tô sát hạch hạng B1, B2 trên đường giao thông công cộng (14A-573.12, 14A-573.84); 04 xe ô tô hạng C (14C-223.30, 14C-223.52, 14C-207.02, 14C-221.43). Trong đó: 02 xe sát hạch trong hình (14C-223.30, 14C-223.52); 01 xe vừa sát hạch trong hình vừa sát hạch trên đường giao thông (14C-221.43); 01 xe sát hạch trên đường giao thông (14C-207.02).

Các xe được kiểm tra, có gắn 02 biển “SÁT HẠCH” trước và sau xe, có hệ thống phanh phụ được lắp đặt bảo đảm hiệu quả phanh, có giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ còn hiệu lực, có gắn thiết bị chấm điểm tự động; có đèn tín hiệu 3 màu gắn trên nóc xe (xanh - vàng - đỏ) và đèn tín hiệu 2 màu (xanh - đỏ) lắp trong xe.

Kiểm tra xác xuất hoạt động của thiết bị chấm điểm tự động gắn trên xe sát hạch 14A-574.88 (số 1); 20A-392.11 (số 12), 14A-573.63 (số 6), 14C-223.30 (số 9), 14A-570.05 (số 2) trong hình và trên đường giao thông, thiết bị chấm điểm tự động gắn trên xe sát hạch hoạt động đầy đủ, báo lỗi chính xác.

Trung tâm có các xe sát hạch đảm bảo điều kiện hoạt động theo quy định; các xe sát hạch của Trung tâm được kiểm tra cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn để sát hạch thực hành lái xe theo quy định tại khoản 3 Điều 3 và Điểm c khoản 1 Điều 18, Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 138/2018/NĐ-CP, Nghị định số 70/2022/NĐ-CP, Nghị định số 41/2024/NĐ-CP.

- *Phòng sát hạch lý thuyết*: Phòng sát hạch lý thuyết bố trí hệ thống máy tính chủ gồm 02 máy, trong đó 01 máy tính dự phòng; hệ thống máy tính trạm gồm 20 máy được kết nối với máy tính chủ qua mạng LAN, có thiết bị lưu điện cho từng máy; máy tính trạm được cài đặt phần mềm sát hạch của Cục Đường bộ Việt Nam chuyển giao; phân cách giữa các máy bằng vách ngăn; thiết bị giám sát gồm camera giám sát, dữ liệu giám sát phòng sát hạch lý thuyết được truyền trực tiếp tới phòng Hội đồng sát hạch và Phòng chờ sát hạch theo quy định; hình ảnh giám sát cơ bản bao quát được các vị trí.

- *Phòng điều hành sát hạch thực hành lái xe trong hình*: Phòng điều hành sát hạch thực hành lái xe trong hình bố trí 02 máy tính chủ, trong đó 01 máy tính dự phòng; các máy tính được cài đặt hệ điều hành, máy in và được thiết lập kết nối với thiết bị chấm điểm lắp trên xe sát hạch, sân sát hạch; tại thời điểm thanh tra thiết bị chấm điểm và báo lỗi chính xác, thiết bị hoạt động ổn định, thông báo đầy đủ và công khai các lỗi vi phạm theo quy định; các trang thiết bị khác phục vụ sát hạch gồm bộ đàm, hệ thống loa phóng thanh, màn hình hiển thị giám sát trên sân, kết quả sát hạch thực hành lái xe trong hình; thiết bị lưu điện theo quy định. Tại thời điểm thanh tra các thiết bị hoạt động bình thường.

- *Sát hạch thực hành lái xe trên đường giao thông*: Đoạn đường sát hạch từ km 139+800 đến 144+400 km Quốc lộ 1B có đủ các tình huống giao thông đủ điều kiện cho phép sát hạch lái xe trên đường giao thông theo quy định; trung tâm trang bị 02 máy tính, trong đó 01 máy tính dự phòng được cài đặt phần mềm điều hành sát hạch lái xe ô tô trên đường; tại thời điểm thanh tra, các trang thiết bị chấm điểm và báo lỗi chính xác, ổn định, thông báo đầy đủ và công khai các lỗi vi phạm của thí sinh phục vụ công tác chấm điểm tự động phần sát hạch thực hành lái xe trên đường; trang thiết bị khác phục vụ sát hạch gồm màn hình hiển thị kết quả sát hạch thực hành lái xe trên đường; máy in; đường truyền internet theo quy định.

- *Lưu trữ hồ sơ, dữ liệu sát hạch*: Trung tâm lưu trữ các bản sao: Quyết định tổ chức kỳ sát hạch lái xe; biên bản tổng hợp kết quả kỳ sát hạch lái xe; danh sách đạt, vắng, trượt các nội dung sát hạch theo quy định; lưu trữ đủ dữ liệu hình ảnh của 20 kỳ thi sát hạch từ 01/01/2023 gồm: Video giám sát phòng sát hạch lý thuyết, sân sát hạch lái xe trong hình; file dữ liệu kết quả sát hạch lý thuyết, phần mềm mô phỏng các tình huống giao thông, thực hành lái xe trong hình và sát hạch trên đường theo quy định.

### III. KẾT LUẬN

#### 1. Những kết quả đạt được

Trung tâm sát hạch loại 2 thuộc Phân hiệu đào tạo Việt Bắc – Trường Cao đẳng Than – Khoáng sản Việt Nam đã quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác sát hạch lái xe cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật quy định.

- Có đủ điều kiện pháp lý để kinh doanh dịch vụ sát hạch lái xe; thực hiện cơ bản các nội dung quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ sát hạch lái xe tại Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe, được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 138/2018/NĐ-CP và Nghị định số 70/2022/NĐ-CP và Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024; cơ bản duy trì, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị phục vụ sát hạch lái xe theo quy định để thực hiện các kỳ sát hạch theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 40:2015/BGTVT ban hành kèm theo Thông tư số 79/2015/TT-BGTVT ngày 10/12/2015 của BGTVT.

#### 2. Những tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, Trung tâm còn một số tồn tại thể hiện ở một số nội dung:

##### 2.1. Về sân sát hạch:

- Vạch kẻ đường nhiều đoạn mờ, bong tróc; trên sân có một số dấu hiệu đánh dấu (*vạch sơn kẻ phân định và cấm cọc bài qua vệt bánh xe; một số cọc, vỏ chai nước đặt tại các điểm dừng xe, ghép xe nơi đỗ, qua đường vòng quanh co...*).

- Nền làn đường một số điểm trũng, có đọng nước khi trời mưa to (*khúc cua đến bài qua vệt bánh xe, đường vuông góc, làn đường vào bài ghép xe nơi đỗ hạng B, ngã tư đèn đỏ...*).

- Nhóm biển tại bài tạm dừng ở chỗ có đường sắt chạy qua chưa đảm bảo quy định theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2019/BGTVT.

- Các biển báo hiệu lệnh “Dừng lại” tại bài “Dừng xe nhường đường người đi bộ”; bài “Dừng và khởi hành xe trên dốc”; bài “Tạm dừng ở chỗ có đường sắt chạy qua” vị trí cấm biển chưa hợp lý, các xe dừng khi đã vượt qua biển STOP (*ngang vai người điều khiển xe và ½ cửa xe trước, bên phải*).

- Bài thay đổi số trên đường bằng có 02 biển phụ thiếu nội dung, cụ thể: Biển “Bắt đầu giảm số, tốc độ” thiếu cụm từ “Bắt đầu”; biển “Kết thúc giảm số, tốc độ” thiếu cụm từ “tốc độ”.

2.2. Về xe sát hạch: 04 xe sát hạch: 14A-570.05 (số 2), 14A-574.88 (số 1), 20A-392.11 (số 12); 14A-573.63 (số 6) có vạch sơn đánh dấu ở phần giữa ốp cửa bên trong cánh cửa bên phụ ở hàng ghế phía trước.

### 3. Nguyên nhân của các tồn tại

Lãnh đạo Trung tâm còn thiếu sâu sát, chưa quan tâm công tác tự kiểm tra, rà soát quy định về điều kiện kỹ thuật sân sát hạch; cán bộ, nhân viên được giao quản lý phương tiện xe sát hạch thiếu kiểm tra phương tiện khi thực hiện giao, nhận xe ôn luyện trên sân sát hạch.

### 4. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân

Để xảy ra các tồn tại nêu trên, trách nhiệm thuộc về lãnh đạo Trung tâm sát hạch lái xe thiếu kiểm tra, sâu sát trong công tác quản lý cơ sở vật chất, sân sát hạch, xe sát hạch.

## IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Trong quá trình thanh tra tại Trung tâm Sát hạch lái xe loại 2 thuộc Phân hiệu đào tạo Việt Bắc – Trường Cao đẳng Than – Khoáng sản Việt Nam căn cứ các quy định của pháp luật, Đoàn Thanh tra theo Quyết định số 211/QĐ-TTS ngày 26/8/2024 đã đề nghị đơn vị tổ chức khắc phục nội dung tồn tại trên sân sát hạch, xe sát hạch trước kỳ sát hạch lái xe ô tô gần nhất, cụ thể:

- Khắc phục các điểm mờ, bong của vạch kẻ đường; sơn phủ đồng màu bó vỉa đối diện bài qua vệt bánh xe; loại bỏ các cọc que, vỏ chai nước đặt tại các điểm dừng xe, ghép xe nơi đỗ, qua đường vòng quanh co...

- Khắc phục, khơi thoát nước nền làn đường một số điểm trũng nêu ở trên, đảm bảo không đọng nước khi trời mưa to.

- Bổ sung các nội dung còn thiếu của các biển bài thay đổi số trên đường bằng, cụ thể: Biển “Bắt đầu giảm số, giảm tốc độ” bổ sung cụm từ “Bắt đầu”; biển “Kết thúc giảm số, giảm tốc độ” bổ sung cụm từ “giảm tốc độ”.

- Sắp xếp lại các biển đặt cùng một vị trí kết hợp trên cùng một cột phải đảm bảo thứ tự ưu tiên và đảm bảo khoảng cách giữa các mép biển với nhau là 05 cm, độ cao từ mép thấp nhất của các biển trong nhóm biển đến mặt đường là 1,7 m theo quy định tại khoản 22.3 Điều 22 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2019/BGTVT.

- Điều chỉnh vị trí hợp lý các biển báo hiệu lệnh “Dừng lại” tại các bài “Dừng xe nhường đường người đi bộ”, “Dừng và khởi hành xe trên dốc” và “Tạm dừng ở chỗ có đường sắt chạy qua”. Đảm bảo các xe dừng không vượt qua biển STOP, không ngang vai người điều khiển xe và ½ cửa xe trước, bên phải.

- Xoá, tẩy, bỏ toàn bộ các cọc, vạch, dấu trên các xe sát hạch, sân sát hạch. Thời hạn khắc phục xong trước kỳ sát hạch gần nhất liền kề.

## V. KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kết quả thanh tra, Thanh tra Sở kiến nghị Sở Giao thông vận tải Thái Nguyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện những nội dung sau:

### 1. Yêu cầu Trung tâm sát hạch lái xe loại 2 thuộc Phân hiệu đào tạo Việt Bắc – Trường Cao đẳng Than – Khoáng sản Việt Nam là đối tượng thanh tra

- Rà soát, kiểm tra, khắc phục và duy trì các quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ sát hạch lái xe và đảm bảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 40:2015/BGTVT về Trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ.

- Tổ chức rút kinh nghiệm về tồn tại trong công tác quản lý, duy trì điều kiện kỹ thuật sân sát hạch, xe sát hạch.

- Báo cáo Sở GTVT về nội dung khắc phục tồn tại trên sân sát hạch để theo dõi, phục vụ công tác quản lý, thời hạn báo cáo trước ngày 15/10/2024.

### 2. Cơ quan Thanh tra Sở

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các vi phạm trong hoạt động sát hạch lái xe đối với các trung tâm sát hạch lái xe.

### 3. Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái

- Tham mưu văn bản chỉ đạo các Trung tâm sát hạch lái xe rà soát, tự kiểm tra, duy trì, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị phục vụ sát hạch lái xe theo quy định để thực hiện các kỳ sát hạch theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 40:2015/BGTVT về Trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ ban hành kèm theo Thông tư số 79/2015/TT-BGTVT ngày 10/12/2015 của BGTVT.

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các Trung tâm sát hạch lái xe duy trì các quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ sát hạch lái xe để phục vụ công tác quản lý; kiểm tra, kiểm chuẩn để tham mưu việc cấp lại Giấy Chứng nhận Trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động trong trường hợp bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung của giấy chứng nhận hoặc có sự thay đổi về thiết bị sát hạch, chủng loại, số lượng ô tô sử dụng để sát hạch lái xe theo quy định tại khoản 2 Điều 19 và khoản 3 Điều 19 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe, được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 138/2018/NĐ-CP và Nghị định số 70/2022/NĐ-CP và Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 để phục vụ công tác quản lý.

Việc thực hiện Kết luận thanh tra và ý kiến chỉ đạo, xử lý sau thanh tra của cấp có thẩm quyền được thực hiện theo quy định của pháp luật về thanh tra./.

Nơi nhận:

- Giám đốc Sở GTVT (để báo cáo);
- Phó Giám đốc Sở Trần Văn Long (báo cáo);
- Thanh tra tỉnh TN (để báo cáo);
- Thanh tra Bộ GTVT (để báo cáo);
- Trung tâm SHL2, PHĐT Việt Bắc – Trường CĐ Than – KSVN ;
- Lưu: VT, Hồ sơ ĐTT.

**CHÁNH THANH TRA**



Ngô Thanh Tùng